

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG
Số: 11/2007/TT-BTNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn cấp giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn ngày 02 tháng 12 năm 1994;

Căn cứ Nghị định 24/CP ngày 19 tháng 03 năm 1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn, các tổ chức, cá nhân có các hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình khí tượng thủy văn phục vụ cho các nhu cầu chuyên ngành.

b) Các công trình khí tượng thủy văn cơ bản thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý và các công trình khí tượng thủy văn phục vụ quốc phòng, an ninh không

thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

II. QUY ĐỊNH VIỆC CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN CHUYÊN DỤNG

1. Các trường hợp không phải xin cấp giấy phép

- a) Các công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng có thời gian hoạt động dưới mười hai (12) tháng;
- b) Các công trình đo mưa;
- c) Các công trình đo một hoặc vài yếu tố khí tượng thủy văn phục vụ cho công tác điều tra, khảo sát địa chất, xây dựng thủy điện, vận hành hồ chứa nước, bến cảng, vận tải đường thủy.

2. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng

Công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khi có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có quyết định thành lập tổ chức (hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề) của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong đó có nội dung hoạt động liên quan đến lĩnh vực khí tượng thủy văn;
- b) Người đứng đầu tổ chức hoặc người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật phải có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của từng hạng công trình khí tượng thủy văn và có ít nhất một (01) năm kinh nghiệm trong lĩnh vực khí tượng thủy văn;
- c) Thiết bị, máy móc công trình phải phù hợp, đáp ứng yêu cầu đối với quy mô của công trình và an toàn lao động theo quy định hiện hành;
- d) Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hoặc hợp đồng thuê đất có công chứng.

3. Thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng

- a) Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc quyền quản lý của các Bộ, ngành, tổ chức kinh tế và tổ chức đoàn thể ở Trung ương;
- b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của các công trình khí tượng thủy văn chuyên

dùng thuộc quyền quản lý của các Sở, ban, ngành, tổ chức kinh tế, tổ chức đoàn thể ở địa phương và các cá nhân;

c) Trong trường hợp cần thiết, Bộ Tài nguyên và Môi trường có văn bản uỷ quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc quyền quản lý của các Bộ, ngành, tổ chức kinh tế và tổ chức đoàn thể ở Trung ương.

4. Cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép

a) Vụ Khí tượng Thủy văn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

5. Trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng

a) Xem xét cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng;

b) Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do trong trường hợp từ chối cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép;

c) Thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất hoạt động của các công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng.

6. Quyền và nghĩa vụ của chủ giấy phép

a) Chủ giấy phép có các quyền sau đây:

- Hoạt động hành nghề theo các nội dung ghi trong giấy phép;
- Được Nhà nước bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp quy định trong giấy phép;
- Đề nghị cơ quan cấp phép gia hạn, điều chỉnh nội dung, cấp lại giấy phép theo quy định;

- Khiếu nại, khởi kiện các hành vi vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định của pháp luật.

b) Chủ giấy phép có các nghĩa vụ sau đây:

- Chịu trách nhiệm về nội dung hồ sơ đề nghị cấp, điều chỉnh nội dung, gia hạn giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng;

- Chịu trách nhiệm về các hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng theo đúng nội dung ghi trong giấy phép và các quy định có liên quan của pháp luật về khí tượng thủy văn;

- Quản lý, lưu trữ, sử dụng tư liệu khí tượng thủy văn khai thác được từ công trình của mình theo các quy định của Nghị định 24/CP ngày 19 tháng 3 năm 1997 của Chính phủ và các quy định hiện hành khác có liên quan;

- Nộp phí thẩm định hồ sơ và lệ phí cấp phép; bồi thường thiệt hại do mình gây ra trong quá trình hoạt động theo quy định của pháp luật;

- Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép về kết quả hoạt động của công trình theo Mẫu số 9 kèm theo Thông tư này.

7. Thời hạn giấy phép

Thời hạn giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng là mười (10) năm và được xem xét gia hạn nhiều lần, mỗi lần gia hạn là năm (05) năm.

8. Gia hạn giấy phép

Việc gia hạn giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng căn cứ vào điều kiện quy định tại khoản 2 mục II Thông tư này và các điều kiện sau đây:

a) Trong quá trình hoạt động, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại điểm b khoản 6 mục II Thông tư này; không vi phạm quy định của giấy phép và các quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn;

b) Tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị gia hạn, giấy phép đã được cấp còn hiệu lực ít nhất ba mươi (30) ngày;

c) Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép nộp sau thời điểm quy định tại điểm b khoản này không được chấp thuận. Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép phải nộp đơn đề nghị cấp giấy phép mới.

9. Điều chỉnh nội dung giấy phép

Việc điều chỉnh nội dung giấy phép được xem xét trong trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép đề nghị thay đổi quy mô công trình, hoặc cơ quan cấp giấy phép quyết định thay đổi quy mô công trình do tổ chức, cá nhân không còn đáp ứng điều kiện hoạt động của công trình theo giấy phép đã cấp.

10. Đình chỉ hiệu lực của giấy phép

a) Giấy phép bị đình chỉ hiệu lực trong các trường hợp sau đây:

- Chủ công trình vi phạm nội dung quy định của giấy phép;
- Chủ công trình tự ý chuyển nhượng giấy phép.

b) Thời gian đình chỉ hiệu lực của giấy phép do cơ quan cấp giấy phép quy định. Trong thời gian giấy phép bị đình chỉ hiệu lực, chủ giấy phép không có các quyền và nghĩa vụ liên quan đến giấy phép.

11. Thu hồi giấy phép

Việc thu hồi giấy phép được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

- a) Tổ chức là chủ công trình bị giải thể hoặc bị Tòa án tuyên bố phá sản;
- b) Giấy phép được cấp nhưng không sử dụng trong thời gian mười hai (12) tháng liên tục mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép;
- c) Chủ công trình vi phạm quyết định đình chỉ hiệu lực của giấy phép;
- d) Giấy phép được cấp không đúng thẩm quyền.

12. Trả lại giấy phép

- a) Trường hợp không còn nhu cầu sử dụng giấy phép, chủ công trình có quyền trả lại giấy phép và có văn bản giải trình lý do cho cơ quan cấp giấy phép;
- b) Chủ công trình đã trả lại giấy phép chỉ được xem xét cấp giấy phép mới sau một (01) năm, kể từ ngày trả lại giấy phép.

13. Chấm dứt hiệu lực của giấy phép

a) Giấy phép bị chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau đây: